

Bản án số: 181/2020/HS-ST  
Ngày: 15- 6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Lê

*Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Trần Trung Tính

+ Ông Nguyễn Tùng

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hồ Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí tham gia phiên tòa:*  
Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm Sát Viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2020/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định xét xử số: 2414/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**LƯƠNG THỊ LỆ H;** sinh ngày: 25/01/1993 tại ĐL; Nơi thường trú: Tổ dân phố 12, thị trấn EK, huyện EKar, tỉnh ĐL; Chỗ ở: phòng B2-15 chung cư PHTH, số 341 CD, Phường Q, Quận W, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: LQT và bà: PTL; hoàn cảnh gia đình: có chồng (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giam ngày 31/10/2019 (có mặt).

Người bào chữa:

Luật sư NNT – Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hà (có mặt).

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 31/10/2019, tại trước số nhà 251 LHP, Phường R, Quận T, Công an Quận T đã phát hiện bắt quả tang Lương Thị Lệ H đang có hành vi cất giấu ma túy để bán cho người khác, thu giữ trong túi xách của H đang cầm trên tay: 01 gói nylon chứa 100 viên nén màu hồng; Kết quả giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 39,1694 gam loại MDMA. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thuê tại Căn hộ B2-15 chung cư PHTH, Phường Q, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ: 01 valy màu đen bên trong có 01 bao thư chứa 05 viên nén màu xanh; kết quả giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 2,2739 gam loại Ketamine. (Kết luận giám định số 2039/GĐ-H ngày 08/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh).

Tại cơ quan điều tra, Lương Thị Lệ H khai nhận vào đầu tháng 9/2019 thông qua mạng xã hội zalo, H quen với 01 người đàn ông có tên nickname là “Shipper” (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên đã nảy sinh ý định mua ma túy của người này về bán lại kiếm lời. Từ đầu tháng 9/2019 H đã 03 lần mua bán ma túy với “Shipper” như sau:

Lần 1: Vào đầu tháng 9/2019 Hà điện thoại qua zalo cho shipper đặt mua 30 viên thuốc lắc giá 180.000 đồng/viên, tổng số tiền là 5.400.000 đồng địa điểm giao nhận trên đường CD, Phường Q, Quận T. Sau khi có ma túy, Hà đem đến khu vực Quận E bán lại cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 250.000 đồng/viên, thu lợi 2.100.000 đồng.

Lần 2: Ngày 10/10/2019, H liên hệ với Shipper đặt mua 90 viên thuốc lắc với giá 180.000 đồng/viên, tổng cộng là 16.200.000 đồng địa điểm giao trên đường LHP, Phường R, Quận T. Sau đó, H đem đến đường CD, Phường Q, Quận T bán cho 01 phụ nữ không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng/viên, thu lợi 1.800.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/10/2019, 01 người đàn ông tên Béo (không rõ lai lịch) đặt mua của H 100 viên thuốc lắc với giá 180.000 đồng/viên để bán lại, địa điểm giao nhận trước nhà số 251 LHP. Khoảng 10 phút sau, Shipper đến và giao cho H 01 túi xách bên trong chứa 100 viên thuốc lắc, hai bên thỏa thuận khi nào H bán xong ma túy sẽ trả tiền. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, H đang đứng tại địa điểm này đợi Béo để giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đối với 05 viên Ketamine thu giữ tại chung cư PHTH là của một người bạn tên Cu Lý (không rõ lai lịch) cho và H đã cất số ma túy này trong valy mục đích nếu có ai mua sẽ bán lại kiếm lời. Ngoài ra, H còn khai vào giữa tháng 9/2019 có mua bán ma túy với người phụ nữ (không rõ lai lịch) thu lợi 2.000.000 đồng.

Các đối tượng Shipper, Cu Lý, Béo... do H khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

- Vật chứng vụ án:

+01 gói niêm phong ghi vụ số 2038/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Đại úy Phan Tấn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Bùi Tiến N.

+01 gói niêm phong ghi vụ số 2039/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Đại úy Phan Tấn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Bùi Tiến N.

+01 cái valy vải màu đen;

+01 túi xách màu nâu có quai xách màu đen;

+01 điện thoại di động hiệu Iphone trắng có số imei: 354403068761426.

+3.500.000 đồng (đã nộp vào tài khoản của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước Quận P)

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-P1 ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Thị Lệ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sau khi tóm tắt nội dung phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lương Thị Lệ H 15-16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng thêm khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với quan điểm về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo H. Luật sư xin bổ sung thêm một số tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: Gia cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo đã ly hôn chồng và làm mẹ đơn thân nuôi con nhỏ, điều kiện kinh tế khó khăn, mẹ ruột bị cáo bị mắc bệnh nặng vẫn đang nằm điều trị tại Bệnh viện tỉnh ĐL do đó luật sư xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, dưới khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đồng thời miễn hoặc giảm tiền phạt bổ sung vừa có tính chất răn đe phòng ngừa, vừa có tính khoan hồng đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo

và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Lương Thị Lệ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo H là phù hợp với nhau kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Lương Thị Lệ H đã có hành vi cất giấu ma túy để bán cho người khác nhằm thu lợi bất chính cụ thể vào lúc 20 giờ ngày 31/10/2019, tại trước số nhà 251 LHP, Phường R, Quận T, Công an Quận T đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi xách của H đang cầm trên tay: 01 gói nylon chứa 100 viên nén màu hồng; Kết quả giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 39,1694 gam loại MDMA. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thuê tại Căn hộ B2-15 chung cư PHTH, Phường Q, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ: 01 valy màu đen bên trong có 01 bao thư chứa 05 viên nén màu xanh; kết quả giám định là ma túy thể rắn có khối lượng 2,2739 gam loại Ketamine. (Kết luận giám định số 2039/GĐ-H ngày 08/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh). Ngoài ra, H còn thực hiện việc mua bán ma túy với các đối tượng Shipper, Cu Lỳ, Béo vào đầu, giữa tháng 9 và ngày 10/10/2019, nhưng do chỉ có lời khai của H không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những lần này. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với số ma túy bị bắt quả tang và ma túy thu giữ khi khám xét gồm 39,1694 gam MDMA, 2,2739 gam Ketamine, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là có cơ sở đúng người, đúng tội.

Căn cứ theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/12/2018 của Chính Phủ tại tiểu mục 4 Chương II quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy ở một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy trong trường hợp này được xác định như sau:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu đối với khối lượng MDMA quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 39,16% (39,1694g MDMA so với 100g)

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy khác ở thể rắn (Ketamine) so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn quy định

tại điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 0,75% (2,2739 gam so với 300g)

- Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và các chất ma túy khác ở thể rắn là:  $39,16\% + 0,75\% = 39,91\%$  (thuộc trường hợp dưới 100%).

Xét thấy, số ma túy mà bị cáo H cất giấu để nhằm mục đích mua bán gồm 02 chất ma túy trở lên mà các chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có ít nhất một chất ma túy có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 của Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100% (39,91%) do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã cất giữ để mua bán được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù biết rất rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội do đó ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định căn cứ theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi cân nhắc lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ của bị cáo H gồm:

+ Đối với: 01 gói niêm phong ghi vụ số 2038/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Bùi Tiến N; 01 gói niêm phong ghi vụ số 2039/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Q và cán bộ điều tra Bùi Tiến N nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 valy vải màu đen, 01 túi xách màu nâu có quai xách màu đen dùng để cất giấu ma túy nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bị cáo Hà khai dùng để liên lạc cá nhân và mua bán trái phép chất ma túy do đó nghĩ nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với số tiền 3.500.000 đồng (đã nộp vào tài khoản của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước Quận 10) bị cáo H khai là tiền tiêu xài cá nhân không có liên quan đến việc phạm tội do đó nghĩ nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị Lệ H 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 2038/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Đại úy Phan Tấn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Bùi Tiến N; 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 2039/2019-Q5, có chữ ký của Giám định viên Đại úy Phan Tấn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Bùi Tiến N; 01 valy vải màu đen; 01 túi xách màu nâu có quai xách màu đen.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có số imei: 354403068761426 đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

+ Trả lại cho bị cáo Lương Thị Lệ H số tiền 3.500.000 đồng (đã nộp vào tài khoản của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước Quận P) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án đối với bị cáo.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 181/20 ngày 05/3/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ VĂN LỆ**